

Số: /KH-UBND

Chi Lăng, ngày tháng 4 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện

Thực hiện Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND tỉnh Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022-2025 tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 08/3/2023 của UBND tỉnh Ban hành Bộ tiêu chí Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, thôn nông thôn mới kiểu mẫu và tiêu chí thôn thông minh trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 07/KH-BCĐ ngày 07/02/2024 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Chi Lăng về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Chi Lăng năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (*Chương trình*) trên địa bàn huyện.

Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong triển khai, tổ chức thực hiện ở các địa phương; kiến nghị đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét.

Thống nhất chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo và việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

Xác định mức độ đạt được theo tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể của các địa phương theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới hoặc tiêu chuẩn đánh giá quy định của nhà nước tại một thời điểm nhất định.

### 2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá phải bám sát mục tiêu, nội dung của Chương trình; bảo đảm khách quan, phản ánh trung thực, không làm ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát; kịp

thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá phải đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động kiểm tra, giám sát khác thuộc phạm vi, quyền hạn của các cơ quan đã được pháp luật quy định.

Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá được thực hiện thường xuyên theo định kỳ hoặc đột xuất đảm bảo thời gian, nội dung theo quy định.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Công tác kiểm tra, giám sát**

a) Nội dung kiểm tra, giám sát (thực hiện kiểm tra đánh giá hàng năm hoặc đánh giá đột xuất)

- Việc quản lý thực hiện Chương trình: Xây dựng hệ thống văn bản quản lý, tổ chức, hướng dẫn thực hiện Chương trình; lập kế hoạch thực hiện giai đoạn 5 năm, hằng năm; thực hiện và điều chỉnh kế hoạch triển khai Chương trình (*nếu có*).

- Tình hình thực hiện Chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình.

- Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư, dự toán ngân sách nhà nước: Huy động, sử dụng vốn thực hiện Chương trình, dự án thành phần; tình hình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc Chương trình, dự án thành phần (*giải ngân, thanh toán, quyết toán, nợ đọng vốn xây dựng cơ bản nếu có*).

- Tổ chức thực hiện, việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình, quản lý đầu tư, biện pháp xử lý các vấn đề vi phạm đã được cơ quan có thẩm quyền phát hiện (*nếu có*).

- Việc chấp hành chế độ giám sát, đánh giá Chương trình của các đơn vị, địa phương.

- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình, kết quả xử lý khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền và đề xuất phương án xử lý vượt thẩm quyền (*nếu có*).

b) Trình tự kiểm tra, giám sát Chương trình.

- Lập và trình duyệt kế hoạch kiểm tra, giám sát: Cơ quan có thẩm quyền quyết định nội dung kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình; ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát và thông báo đến đơn vị thực hiện.

- Thành lập đoàn kiểm tra, giám sát (*nếu có*): Cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giám sát và phân công trưởng đoàn và các thành viên đoàn kiểm tra, giám sát.

- Thông báo kế hoạch kiểm tra, giám sát và yêu cầu chuẩn bị tài liệu phục vụ kiểm tra. Thời gian chuẩn bị tài liệu của đối tượng kiểm tra, giám sát tối thiểu là 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.

- Tiến hành kiểm tra, giám sát: Thời gian thực hiện kiểm tra tại hiện

trường của Đoàn kiểm tra tối đa là 20 ngày.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát: Thời gian tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra tối đa là 20 ngày.

Thông báo kết quả kiểm tra, giám sát: Thời gian thực hiện tối đa là 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn kiểm tra, giám sát.

c) Phương pháp kiểm tra, giám sát.

- Đoàn kiểm tra, giám sát phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát theo kế hoạch. Thu thập các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của địa phương về thực hiện Chương trình; báo cáo giám sát, đánh giá và các tài liệu liên quan.

- Khảo sát, kiểm tra, giám sát thực tế tại các xã, thôn theo nội dung Kế hoạch.

- Tham vấn cán bộ xã, thôn: Cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, thành viên Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã (*Ban quản lý cấp xã*), trưởng thôn.

- Tham vấn các đối tượng thụ hưởng để đánh giá mức độ tiếp cận và thụ hưởng Chương trình.

d) Các bước kiểm tra, giám sát

- Cấp huyện:

+ Thông báo với Ban quản lý cấp xã, các đơn vị có liên quan về kế hoạch kiểm tra, giám sát.

+ Chọn ngẫu nhiên thôn, đơn vị để tiến hành kiểm tra, giám sát.

+ Thu thập các tài liệu liên quan.

+ Tiến hành kiểm tra ở thôn tham vấn trực tiếp với đối tượng hưởng lợi Chương trình.

- Cấp xã:

+ Ban quản lý cấp xã báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

+ Thu thập các tài liệu liên quan.

+ Tham vấn các đối tượng hưởng lợi về mức độ tiếp cận, thụ hưởng Chương trình.

đ) Thời gian kiểm tra, giám sát

- Cấp huyện: Tổ chức từ 01 đến 02 đợt (*Đợt 1 vào tháng 5 - 6; đợt 2 vào tháng 9 - 10*) và đợt xuất xác định những vấn đề phát sinh; mỗi đợt kiểm tra, giám sát thực tế từ 2-3 xã. Thời gian giám sát: Không quá 01 ngày/xã.

- Cấp xã: Tổ chức từ 01 đến 02 đợt (*đợt 1 vào tháng 3 - 4; đợt 2 vào tháng 8 - 9*); mỗi đợt kiểm tra, giám sát thực tế từ 2 - 3 thôn. Thời gian giám sát: Không quá 01 buổi/thôn.

e) Chế độ, biểu mẫu, hình thức báo cáo kiểm tra, giám sát.

- Trong thời gian 15 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt kiểm tra, giám sát, các đơn vị, địa phương gửi báo cáo về cơ quan thường trực Chương trình cùng cấp để tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên.

- Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát (*trước ngày 01 tháng 7 đối với báo cáo kiểm tra, giám sát 6 tháng và trước ngày 15 tháng 12 đối với báo cáo kiểm tra, giám sát hằng năm*) để báo cáo theo quy định.

- Hình thức báo cáo: Bằng bản giấy hoặc bản điện tử. Chi tiết theo mẫu Báo cáo kiểm tra, giám sát Chương trình 6 tháng, hằng năm thực hiện theo Mẫu Phụ lục I và II ban hành kèm theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT.

g) Trách nhiệm của các cấp

- Cấp huyện: Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Văn phòng nông thôn mới huyện*) chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, thực hiện các nội dung sau:

+ Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với cấp xã, các đơn vị trực tiếp phụ trách các tiêu chí thuộc Chương trình tại địa phương.

+ Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

+ Tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả kiểm tra, giám sát.

+ Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra kết quả khắc phục những tồn tại (*nếu có*) của đơn vị được kiểm tra.

- Cấp xã: Ban quản lý cấp xã là cơ quan thường trực, có trách nhiệm

+ Trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt kế hoạch kiểm tra, giám sát, phân công trách nhiệm cụ thể theo dõi cho các thành viên Ban quản lý cấp xã.

+ Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

+ Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) về kết quả kiểm tra, giám sát.

## **2. Công tác đánh giá**

a) Nội dung đánh giá

- Công tác quản lý Chương trình trong năm thực hiện gồm: Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin và theo dõi, giám sát, đánh giá Chương trình; công tác chấp hành chế độ giám sát của cơ quan dân cử.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch hằng năm, giai đoạn 5 năm được cấp có thẩm quyền giao.

- Tồn tại, vướng mắc phát sinh và nguyên nhân.
- Phương hướng, giải pháp thực hiện năm tiếp theo.

b) Các bước đánh giá

(1) Thu thập thông tin, báo cáo ở cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã (*Ban quản lý cấp xã*) triển khai, thực hiện:

- Định kỳ thu thập thông tin, số liệu theo quy định và báo cáo theo Mẫu số 04 (Mẫu báo cáo kết quả thực hiện Chương trình cấp xã); Phụ lục 02 (Phụ biểu từ 10-13) kèm theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT.

- Xây dựng Báo cáo đánh giá đầu kỳ, hằng năm, giữa kỳ, kết thúc giai đoạn và đột xuất gửi về Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

- Cập nhật thông tin trên hệ thống quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy định.

(2) Thu thập thông tin, tổng hợp, báo cáo ở cấp huyện

- Các cơ quan, đơn vị liên quan thu thập thông tin theo mẫu số 01 (*Phụ biểu 2 kèm mẫu số 1*) và báo cáo theo Mẫu số 03 (Mẫu báo cáo kết quả thực hiện Chương trình cấp huyện, tỉnh); Phụ lục 01 (Phụ biểu từ 4-9) kèm theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT.

- Các chủ dự án, chủ nội dung thành phần cấp huyện; các phòng, ban, đơn vị được phân công phụ trách tiêu chí nông thôn mới, theo nhiệm vụ được giao: Tổng hợp thông tin, lập báo cáo đánh giá thực hiện gửi về Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) và các sở, ngành trực tiếp quản lý.

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp chung thông tin, số liệu theo quy định tại Phụ lục 01 (Phụ biểu từ 4-9) kèm theo Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT; xây dựng Báo cáo đánh giá năm tham mưu Ủy ban nhân dân huyện gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành phụ trách tiêu chí đồng thời cập nhật thông tin trên Hệ thống quản lý chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy định.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm tra giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán kinh phí tại Quyết định số 5510/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch vốn đầu tư công và kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 huyện Chi Lăng và nguồn kinh phí hợp pháp khác đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị triển khai thực

hiện theo quy định. Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xem xét, xử lý đối với những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc (nếu có).

- Tổng hợp chung kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện trên địa bàn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo các cơ quan có liên quan theo quy định.

## **2. Các Phòng, ban, đơn vị phụ trách tiêu chí thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**

- Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan: Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai kiểm tra, giám sát, đánh giá; tổng hợp kết quả thực hiện do đơn vị mình thực hiện và phụ trách.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu do đơn vị phụ trách thực hiện theo quy định.

## **3. Ủy ban nhân dân các xã**

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch và chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình trên địa bàn quản lý và báo cáo theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện thu thập thông tin, số liệu, tiến độ về quá trình đầu tư, kết quả dự án và các hoạt động được giao; triển khai thực hiện các nội dung kiểm tra, giám sát Chương trình theo quy định.

- Chỉ đạo các thôn triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo theo đúng quy định tại Kế hoạch này.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn quản lý theo quy định.

**4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện:** Theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức giám sát việc thực hiện cơ chế, chính sách thuộc Chương trình trên địa bàn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị thông tin về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

### **Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện;
- UBND các xã;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NN (0).

**KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phùng Văn Nghĩa**

